

Bản án số: 108/2018/HSST
Ngày 27-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Hữu Thỏa
2. Ông Hồ Đức Vĩ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thúy Nga, Chức vụ- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 109/2018/TLST-HS ngày 16/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2018/QĐXXST-HS ngày 16/11/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Thị S; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1978; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm VĐ, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ an; trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Hồ Sỹ Ch, sinh năm 1946 và con bà Lê Thị M, sinh năm 1946; anh, chị, em ruột: Có 5 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; chồng: Hồ Phúc Đ (đã chết); con: Có 2 người, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/5/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng, về tội Chứa mại dâm; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/10/2018 đến ngày 10/10/2018 thì được tại ngoại. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Trần Thị H, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 2, xã Ng H, huyện TK, tỉnh Nghệ An.

2. Chị Lữ Thị H, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản PM, xã QS, huyện Q Ph, tỉnh Nghệ An.

3. Anh Lê Văn Tr, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 6, xã DM, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

4. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 13, xã D Tr, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Thị S là chủ của một quán bán hàng ăn uống, giải khát phục vụ khách du lịch tại bãi biển xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Vào khoảng tháng 9/2018, Sáng thuê Trần Thị H và Lữ Thị H đến quán của S làm nhân viên phục vụ. S, H và H thỏa thuận với nhau bằng miệng về công việc chính của H và H là ngoài việc làm nhân viên phục vụ nước giải khát tại quán thì khi nào khách có nhu cầu mua sâm thì S sẽ bố trí H và H là người bán sâm cho khách còn S là người thu tiền. Ngoài việc nuôi ăn, ở tại quán thì S sẽ trả cho H mỗi tháng 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng), còn đối với H thì mỗi lần có khách mua sâm thì sẽ chia đôi, S chịu tiền ăn, ở.

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 04/10/2018 Lê Văn Tr, sinh năm 1993, trú tại xóm 3, xã DM, huyện DC, tỉnh Nghệ An và Nguyễn Văn V sinh năm 1987, trú tại xóm 13, xã D Tr, huyện DC, tỉnh Nghệ An đến quán của S gọi mực và bia để ngồi ăn uống. Sau khi ăn uống xong, Tr thanh toán tiền cho S và hỏi S “ ở đây có con em mô không?” (ý hỏi có gái bán sâm không), S trả lời: “ có hai con em già già đó các chú có đi không? ”. Tr và V đồng ý rồi hỏi giá mỗi lần mua sâm bao nhiêu tiền, S trả lời 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) một lượt trên một người. Tr, V và S thỏa thuận mua sâm xong mới trả tiền. Sau đó, Tr và H đi vào phòng số 01(*một*), còn V và H đi vào phòng số 02(*hai*) trong quán của S để thực hiện hành vi quan hệ tình dục với nhau. Khi Tr và H, V và H đang thực hiện hành vi mua bán sâm thì bị Tổ công tác phòng PC 02 Công an tỉnh Nghệ An bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra Hồ Thị S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội Chứa mại sâm của mình.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trên giường, trong phòng số 01 mà Tr và H mua bán sâm 01 bao cao su đã qua sử dụng; Thu giữ trên giường, trong phòng số 02 mà V và H mua bán sâm 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu số 114/CT-VKS - HS ngày 16/11/2018 đã truy tố Hồ Thị S về tội “Chứa mại sâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Hồ Thị S mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Về hình

phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Hồ Thị S đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 04/10/2018 tại quán bán hàng của Hồ Thị S, ở xóm VĐ, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An. S đã đồng ý cho Trần Thị H và Lữ Thị H là nhân viên phục vụ trong quán của S bán dâm cho Lê Văn Tr và Nguyễn Văn V.

Với hành vi phạm tội như trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hồ Thị S đã phạm tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1, Điều 327 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hồ Thị S có đủ sức khỏe và nhận thức pháp luật cũng như am hiểu đời sống xã hội nhất định. Mặt khác, bị cáo nhận thức rõ các quy định pháp luật nghiêm cấm hành vi chứa mại dâm, nhưng vì động cơ vụ lợi nên bị cáo đã sử dụng ki ốt bán hàng của mình để tổ chức chứa chấp việc mua bán dâm, gây bức xúc trong dư luận xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an trong khu vực. Trong vụ án này, bị cáo là người trực tiếp việc tổ chức mua bán dâm, đứng ra thỏa thuận về giá cả mua bán dâm và quy định tỷ lệ ăn chia số tiền được hưởng với người bán dâm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến khách

thể được pháp luật hình sự bảo vệ, làm suy đồi đạo đức, thuần phong mỹ tục, đời sống văn hóa, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm theo quy định tại khoản 1 Điều 327 BLHS, nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân: Năm 2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Chứa mại dâm”.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba, là thương binh hạng 4/4; mẹ đẻ được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Căn cứ vào quy định của bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm thì thấy: Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Mặt khác, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, chồng chết, phải nuôi hai con nhỏ ăn học. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với Lê Văn Tr, Nguyễn Văn V, Trần Thị H và Lữ Thị H là những người mua dâm, bán dâm tại quán của S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

[8]. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Thị S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Hồ Thị S 15 (*Mười lăm*) tháng tù cho hưởng án treo thử thách 30 (*Ba mươi*) tháng về tội “Chứa mại dâm”, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Thị S cho UBND xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư bên trong chứa 02 bao cao su đã qua sử dụng.

(Tất cả vật chứng trên được phản ánh trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Quỳnh Lưu giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2018).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Thị S phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSQL;
- CAQL;
- THAQL;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ- VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Đóa